

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

Nguyễn Thị Thuý Hồng⁺,
Thái Thanh Tùng,
Mai Văn Lưu

Trường Đại học Mở Hà Nội
+Tác giả liên hệ • Email: hong12g@hou.edu.vn

Article history

Received: 05/11/2021

Accepted: 16/12/2021

Published: 20/02/2022

Keywords

Training cooperation, Hanoi
Open University, enterprises,
information technology

ABSTRACT

Cooperative training activities with enterprises help universities build training programs that are practical, flexibly and strongly innovate training goals and methods in the direction of practical competence development, thereby significantly improving the quality of training programs. This study presents the practice of training cooperation in Information Technology, Hanoi Open University with enterprises, thereby proposing a number of measures to improve the effectiveness of this connection in order to maintain and continuously improve the quality of information technology education and training of the University. Proposed measures will improve the effectiveness of joint training in Information Technology between Hanoi Open University and enterprises in such aspects as building a legal corridor and preparing conditions for the training program; implementing affiliate activities; participating in the training process and receiving lecturers, staff and students from educational and training institutions.

1. Mở đầu

Kinh tế tri thức phát triển trên nền tảng thành tựu của khoa học và công nghệ đòi hỏi sự thay đổi về chất trong hệ thống đào tạo nhân lực cung cấp cho thị trường lao động. Bên cạnh đó, xu hướng toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng đòi hỏi các quốc gia phải không ngừng đổi mới, cải cách giáo dục đại học theo hướng nâng cao chất lượng đào tạo với những tiêu chí và chuẩn mực chung của thế giới.

Chất lượng và hiệu quả đào tạo được đo lường qua tỉ lệ sinh viên (SV) tốt nghiệp có việc làm đúng ngành nghề đào tạo và được tiếp tục được học ở những bậc cao hơn. Thực tế đã chứng minh, hoạt động liên kết đào tạo với doanh nghiệp giúp các trường đại học xây dựng chương trình đào tạo sát thực tiễn, linh hoạt và đổi mới mạnh mẽ mục tiêu, phương pháp đào tạo theo hướng tiếp cận năng lực thực hành nhằm nâng cao chất lượng đào tạo một cách rõ rệt (World Bank, 2012). Mỗi quan hệ liên kết này đẩy mạnh sự vận động tương tác của giảng viên (GV), SV và các nhà chuyên môn trong thế giới nghề nghiệp, tăng cường chuyển giao công nghệ và đặc biệt là thúc đẩy hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo xã hội trong trường đại học (Phạm Thị Ly, 2012). Đây chính là nền tảng vững chắc để nhà trường có thể phát triển bền vững trong giai đoạn toàn cầu hoá. Để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nền kinh tế tri thức trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0, các trường đại học cần chú trọng xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường với thế giới nghề nghiệp trong quá trình đào tạo (Viện Chiến lược và Chính sách Khoa học và Công nghệ, 2020). Hoạt động liên kết đào tạo giữa các trường đại học và doanh nghiệp là nhu cầu cần thiết, khách quan, đáp ứng yêu cầu xã hội về nguồn nhân lực, đồng thời tận dụng mọi nguồn lực sẵn có, phát huy thế mạnh, tăng cường sức cạnh tranh của nhà trường cũng như của doanh nghiệp (Đình Văn Toàn, 2016).

Trong giai đoạn hội nhập quốc tế, nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc tuyển lao động có trình độ đáp ứng được các yêu cầu của mình. Nhu cầu về nguồn nhân lực ngày càng cao của thị trường lao động đòi hỏi SV tốt nghiệp phải tích lũy tri thức và năng lực cần thiết. Trong thực tế, các SV trúng tuyển đầu vẫn cần phải được đào tạo, bồi dưỡng thêm một thời gian mới có thể đáp ứng được các yêu cầu của công việc. Điều này dẫn đến sự lãng phí thời gian, công sức và tài chính của cá nhân, doanh nghiệp, đồng thời kìm hãm sự phát triển của đất nước (Trần Sỹ Nguyên, 2020).

Có thể nói, mối liên kết với các nhà sử dụng lao động giúp các trường đại học có thể định hướng đào tạo, đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng; cung cấp cho SV những thông tin hữu ích về công việc và hỗ trợ SV tìm kiếm việc

làm phù hợp với năng lực, sở trường (Đoàn Văn Tình, 2015). Bên cạnh đó, nhà trường còn tạo ra một môi trường làm việc và học tập năng động, thực tiễn giúp GV và SV bắt kịp với nền công nghệ mới. Cùng với việc liên kết trong đào tạo kỹ năng nghề, các doanh nghiệp cần kết hợp với nhà trường trong việc nâng cao đạo đức nghề nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về quyền và trách nhiệm, kỉ luật lao động; trang bị cho SV kỹ năng mềm (Lê Hồng Ngọc, 2019). Đây là những hành trang vô cùng cần thiết giúp SV tốt nghiệp phát triển nghề nghiệp vững chắc trong môi trường làm việc mang tính cạnh tranh cao.

Từ việc nghiên cứu các vấn đề lí luận có liên quan đến hoạt động liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp trong đào tạo nói chung và trong đào tạo ngành Công nghệ thông tin (CNTT) nói riêng, bài báo khảo sát thực tiễn hoạt động liên kết đào tạo của Trường Đại học Mở Hà Nội với doanh nghiệp, từ đó đưa ra một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động liên kết này nhằm duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng GD-ĐT ngành CNTT tại nhà trường.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Thực trạng hoạt động liên kết đào tạo ngành Công nghệ thông tin giữa Trường Đại học Mở Hà Nội với doanh nghiệp

Trong bối cảnh thế giới cũng như khu vực đang diễn ra cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, yếu tố cốt lõi của việc xây dựng hệ thống giáo dục đại học là đào tạo gắn liền với yêu cầu thực tiễn, đào tạo đáp ứng tốt hơn nhu cầu của xã hội. Phát triển mô hình đào tạo nhằm gắn kết giữa nhà trường với doanh nghiệp trở thành yêu cầu cấp bách đối với các trường đại học tại Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng đào tạo (Nguyễn Đình Luận, 2015). “Chiến lược phát triển Viện Đại học Mở Hà Nội giai đoạn 2017-2026, tầm nhìn đến 2035” của Trường Đại học Mở Hà Nội đã thể hiện rất rõ chủ trương đẩy mạnh gắn kết công tác đào tạo với thực tiễn tại doanh nghiệp theo đúng tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) nhằm đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH đất nước (Viện Đại học Mở Hà Nội, 2017).

Những năm gần đây, Trường Đại học Mở Hà Nội đã tạo ra được cầu nối với nhiều doanh nghiệp và đơn vị sử dụng lao động thuộc lĩnh vực CNTT để nâng cao năng lực thực hành của SV, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về nguồn nhân lực của xã hội. Hoạt động liên kết đào tạo với nhiều doanh nghiệp có uy tín trong lĩnh vực truyền thông mang lại cho SV những trải nghiệm trong thế giới nghề nghiệp, giúp SV hình thành nền tảng kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn tốt, tạo lợi thế cạnh tranh tìm kiếm việc làm sau khi ra trường. Nhiều SV đã được chính doanh nghiệp mà họ tham gia thực tập tuyển dụng vào làm việc lâu dài với mức lương ưu đãi ngay sau khi tốt nghiệp (Nguyễn Quỳnh Mai, 2014).

Hiện nay, Trường Đại học Mở Hà Nội đã xây dựng được mối quan hệ hợp tác tốt với nhiều doanh nghiệp thuộc lĩnh vực CNTT như Công ty Cổ phần Phần mềm BRAVO, Công ty Cổ phần Giải pháp thanh toán Việt Nam VNPAY, Công ty CNTT VNPT-VNPT IT,... Trong suốt quá trình đào tạo, tất cả SV đều được tham gia đi thực tế, thực tập tại các doanh nghiệp để ứng dụng kiến thức tiếp thu trên giảng đường vào thực tiễn, rèn luyện tác phong, kỉ luật công việc. Định kì hàng năm, Nhà trường phối hợp với các doanh nghiệp uy tín thuộc lĩnh vực CNTT tổ chức các hội chợ việc làm, ngày hội tư vấn việc làm; giới thiệu về doanh nghiệp, nhu cầu việc làm, phỏng vấn và tuyển dụng những SV phù hợp. Điều này mang lại hiệu quả thiết thực cho SV, nhà trường và doanh nghiệp.

Thông qua việc tổ chức các diễn đàn, hội thảo khoa học có sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp thuộc lĩnh vực CNTT, Nhà trường đã tiếp nhận được nhiều ý kiến đóng góp quý báu của các doanh nghiệp về chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, hoạt động thực tập cũng như rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho SV ngành CNTT. Bên cạnh đó, các nhà khoa học của Nhà trường cũng thảo luận và đưa ra giải pháp cùng với các doanh nghiệp nhiều vấn đề của xã hội, của nền kinh tế giúp các doanh nghiệp phát huy được ưu thế cạnh tranh trong giai đoạn hội nhập quốc tế sâu rộng. Đặc biệt, Nhà trường còn thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học mang tính thực tiễn, chuyển giao công nghệ gắn liền với hoạt động của các doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT.

Hoạt động liên kết đào tạo giữa Trường Đại học Mở Hà Nội với doanh nghiệp đã có những bước phát triển đáng ghi nhận. Tuy nhiên, kết quả khảo sát ý kiến của hơn 30 nhà sử dụng lao động và 25 GV về thực trạng hoạt động liên kết đào tạo ngành CNTT của Trường Đại học Mở Hà Nội với doanh nghiệp cho thấy bên cạnh một số nội dung của hoạt động liên kết đào tạo được triển khai hiệu quả, hoạt động liên kết đào tạo giữa trường đại học và các doanh nghiệp vẫn còn một số tồn tại.

2.2. Kết quả khảo sát về thực trạng hoạt động liên kết đào tạo ngành Công nghệ thông tin giữa Trường Đại học Mở Hà Nội với doanh nghiệp

2.2.1. Phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát trực tuyến 30 chuyên gia đến từ 10 doanh nghiệp Việt Nam có liên kết đào tạo ngành CNTT với Nhà trường từ 5 năm trở lên và 25 GV đang giảng dạy tại Khoa CNTT, Trường Đại học Mở Hà Nội. Bảng câu hỏi khảo sát gồm 02 phần: Phần 1 được chia làm 4 nhóm nội dung chính với 24 câu hỏi đóng. Phần này khảo sát quan điểm của các doanh nghiệp và GV về: *Xây dựng hành lang pháp lý và chuẩn bị điều kiện cho hoạt động liên kết; Triển khai hoạt động liên kết; Tham gia quá trình đào tạo; Tiếp nhận GV, cán bộ và SV từ các cơ sở GD-ĐT*. Các câu hỏi trong phần I được thiết kế với thang đo 5 cấp độ: (1) *Rất tốt*, (2) *Tốt*, (3) *Trung bình*, (4) *Chưa tốt* và (5) *Kém*. Phần 2 của bảng câu hỏi khảo sát gồm 02 câu hỏi mở nhằm thu thập ý kiến các chuyên gia và GV về các giải pháp triển khai hiệu quả hoạt động liên kết đào tạo ngành CNTT giữa Trường Đại học Mở Hà Nội với các doanh nghiệp.

2.2.2. Ưu điểm

- Đối với công tác *Xây dựng hành lang pháp lý và chuẩn bị điều kiện liên kết đào tạo*: Trường Đại học Mở Hà Nội đã triển khai tương đối tốt 2/5 hoạt động liên kết đào tạo được khảo sát. Gần 3/4 số doanh nghiệp tham gia khảo sát cho rằng, Trường Đại học Mở Hà Nội đã làm tốt công tác *Xây dựng cầu nối giữa nhà trường - doanh nghiệp - SV* (70% đánh giá *Rất tốt* và *Tốt* so với 20% đánh giá *Trung bình* và 10% đánh giá *Chưa tốt*); gần 9/10 số doanh nghiệp cho rằng Nhà trường đã thực hiện rất tốt nội dung *Bồi dưỡng trình độ GV* (88% đánh giá *Rất tốt* và *Tốt* so với 12% đánh giá *Trung bình*). Không có doanh nghiệp nào tham gia khảo sát có quan điểm cho rằng *công tác xây dựng hành lang pháp lý và chuẩn bị điều kiện cho hoạt động liên kết đào tạo* ở mức độ *Kém*.

- Đối với công tác *triển khai hoạt động liên kết*: Trường Đại học Mở Hà Nội đã triển khai tương đối tốt 5/7 hoạt động liên kết đào tạo được khảo sát, đó là các hoạt động: *Trao đổi giữa GV và cán bộ doanh nghiệp; Hợp tác với doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; Thường xuyên tổ chức các chương trình hội thảo, giao lưu với doanh nghiệp; Cập nhật nội dung giảng dạy, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp, ngoại ngữ cho SV và Hỗ trợ tinh thần sáng nghiệp và các hoạt động khởi nghiệp của SV* với tỉ lệ (%) tương ứng đánh giá *Rất tốt* và *Tốt* là 78%, 83%, 96%, 98% và 100%.

2.2.3. Một số hạn chế

- Đối với công tác *xây dựng hành lang pháp lý và chuẩn bị điều kiện liên kết đào tạo*: Nhiều doanh nghiệp tham gia khảo sát cho rằng Trường Đại học Mở Hà Nội chưa triển khai tốt 3/5 nội dung của công tác: *Xây dựng hành lang pháp lý và chuẩn bị điều kiện*. Hơn một nửa các doanh nghiệp và GV tham gia khảo sát cho rằng, Trường Đại học Mở Hà Nội cần làm tốt hơn nữa việc *ki kết hợp đồng với doanh nghiệp trong việc xây dựng và phát triển chương trình đào tạo* (45% đánh giá *Tốt* so với 55% đánh giá *Trung bình*); chưa *thiết lập hiệu quả bộ phận chuyên trách về liên kết, hợp tác với doanh nghiệp* (32% *Rất tốt* và *Tốt* so với 68% ở mức *Trung bình*); cần tiếp tục *tạo cơ chế để thu hút cựu SV liên hệ thường xuyên với nhà trường* (48% *Rất tốt* và *Tốt* so với 52% *Trung bình*).

- Đối với công tác *triển khai hoạt động liên kết*: Trường Đại học Mở Hà Nội triển khai chưa thực sự tốt 2/7 nội dung được khảo sát. Gần một nửa số doanh nghiệp và GV tham gia khảo sát cho rằng: Trường Đại học Mở Hà Nội cần thực hiện tốt hơn nữa việc *ki kết hợp đồng với doanh nghiệp trong việc xây dựng và phát triển chương trình đào tạo* (48% đánh giá *Rất tốt* và *Tốt*, 32% đánh giá *Trung bình* và 20% đánh giá *Chưa tốt*) và *liên kết với doanh nghiệp về việc thực tập, cấp học bổng, đầu tư cơ sở vật chất, tuyển dụng SV* (45% đánh giá *Rất tốt* và *Tốt*, 40% đánh giá *Trung bình* và 15% đánh giá *Chưa tốt*).

2.3. Kết quả khảo sát về giải pháp triển khai hiệu quả hoạt động liên kết đào tạo ngành Công nghệ thông tin giữa Trường Đại học Mở Hà Nội với doanh nghiệp

Đối với công tác *xây dựng hành lang pháp lý và chuẩn bị điều kiện liên kết*: kết quả khảo sát chỉ ra rằng các doanh nghiệp cần triển khai tốt hơn nữa hai nội dung *có cơ chế, chính sách khuyến khích GV tham gia các dự án/chương trình đào tạo cho doanh nghiệp* (12% đánh giá *Tốt* so với 43% đánh giá *Trung bình* và 45% *Chưa tốt*) và *thiết lập bộ phận chuyên trách về liên kết đào tạo với trường đại học* (8% đánh giá *Tốt* so với 44% đánh giá *Trung bình* và 48% *Chưa tốt*).

Đối với nội dung *tham gia quá trình đào tạo*: kết quả khảo sát cho thấy các doanh nghiệp cần đẩy mạnh hơn nữa hoạt động tham gia quá trình đào tạo ngành CNTT tại Trường Đại học Mở Hà Nội: *góp ý mở mã ngành/nghề đào tạo mới; xây dựng và phát triển chương trình đào tạo* (23% đánh giá *Tốt* so với 77% *Trung bình* và *Chưa tốt*); *Cử đội ngũ chuyên gia báo cáo chuyên đề, giảng dạy, hướng dẫn thực hành, nghiên cứu khoa học tại trường* (24% đánh

giá *Tốt* so với 76% *Trung bình* và *Chưa tốt*); *đặt hàng về nội dung cần đào tạo, sản phẩm khoa học chuyển giao công nghệ tạo* (25% đánh giá *Tốt* so với 75% *Trung bình* và *Chưa tốt*); *tham gia biên soạn giáo trình, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy tạo* (37% đánh giá *Tốt* so với 63% *Trung bình* và *Chưa tốt*); và *tham gia công tác kiểm tra, đánh giá; bảo vệ đồ án, luận văn tốt nghiệp tạo* (38% đánh giá *Tốt* so với 62% *Trung bình* và *Chưa tốt*).

Đối với hoạt động *tiếp nhận GV, cán bộ và SV từ các cơ sở GD-ĐT*: các doanh nghiệp đã triển khai tương đối tốt hoạt động tiếp nhận GV, cán bộ và SV từ các cơ sở GD-ĐT. 4/5 nội dung khảo sát được các doanh nghiệp đánh giá đạt mức độ *Rất tốt* và *Tốt*: *tuyển dụng SV trước và sau khi tốt nghiệp làm việc tại doanh nghiệp; tổ chức các hoạt động nhằm phát hiện các SV phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp; tiếp nhận SV thực tập, huấn luyện kỹ năng nghề nghiệp và văn hoá làm việc và tiếp nhận GV, cán bộ quản lý từ các trường đại học đến doanh nghiệp* với tỉ lệ 100%, 90%, 87% và 80% tương ứng. Một trong năm nội dung còn lại *có chiến lược nuôi dưỡng tài năng tại các trường đại học* được các doanh nghiệp đánh giá 37% ở mức độ *Rất tốt* và *Tốt* và ở cấp độ *Trung bình* là 58%.

Thông qua kết quả khảo sát, có thể thấy rằng hoạt động hỗ trợ đào tạo ngành CNTT giữa Trường Đại học Mở Hà Nội với doanh nghiệp hiện nay vẫn còn một số tồn tại nhất định cần khắc phục nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn nhân lực cũng như năng lực cạnh tranh của Nhà trường và doanh nghiệp.

2.4. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động liên kết đào tạo ngành Công nghệ thông tin giữa Trường Đại học Mở Hà Nội với doanh nghiệp

2.4.1. Xây dựng hành lang pháp lý và chuẩn bị điều kiện cho hoạt động liên kết đào tạo

- Hoàn thiện và hiệu lực hóa hệ thống chính sách, cơ chế về liên kết đào tạo ngành CNTT với doanh nghiệp. Đây là những hành lang pháp lý định hướng cho quá trình triển khai hoạt động liên kết đào tạo nhằm trang bị cho SV kỹ năng và năng lực nghề nghiệp cần thiết trong tương lai, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực của thời đại hội nhập.

- Thiết lập bộ phận chuyên trách về liên kết đào tạo ngành CNTT với doanh nghiệp. Đây sẽ là lực lượng nòng cốt tham mưu cho Nhà trường xây dựng chiến lược, định hướng đào tạo và lập kế hoạch hợp tác toàn diện giữa nhà trường và doanh nghiệp. Thông qua việc xây dựng ngân hàng dữ liệu về mạng lưới doanh nghiệp, những thông tin cơ bản về yêu cầu về trình độ, kỹ năng nguồn nhân lực của các doanh nghiệp sẽ được cập nhật thường xuyên giúp nhà trường có cái nhìn tổng quan về nhu cầu của thị trường lao động trong lĩnh vực CNTT. Trên cơ sở đó, Nhà trường có thể tổ chức đào tạo một cách hợp lý, phù hợp nhu cầu về nguồn lao động của xã hội.

- Cần tạo cơ chế hiệu quả hơn để thu hút cựu SV liên hệ thường xuyên với Nhà trường. Mạng lưới cựu SV, đặc biệt là cựu SV là doanh nhân là rất cần thiết, giúp Nhà trường tăng cường hợp tác trong đào tạo cũng như trong KH-CN với doanh nghiệp.

- Cần có cơ chế, chính sách khuyến khích GV tham gia các dự án/chương trình đào tạo ngành CNTT cho doanh nghiệp. Việc xây dựng văn bản quy định về cơ chế, chính sách thu hút GV tham gia các dự án/chương trình đào tạo ngành CNTT cho doanh nghiệp là vô cùng cần thiết để phát huy cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự kiểm soát bên trong doanh nghiệp trong công tác liên kết đào tạo.

- Thiết lập bộ phận chuyên trách về liên kết đào tạo ngành CNTT với Trường Đại học Mở Hà Nội, đây sẽ thực sự là cầu nối giữa doanh nghiệp và nhà trường, giúp doanh nghiệp định hướng cho hoạt động liên kết đào tạo với nhà trường nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và cấp chứng chỉ cho đội ngũ nhân viên. Trên cơ sở đó, các doanh nghiệp có thể lập kế hoạch hợp tác với nhà trường một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực hiện tại và tương lai của doanh nghiệp.

2.4.2. Đẩy mạnh công tác triển khai hoạt động liên kết

- Đẩy mạnh hoạt động trao đổi giữa GV và cán bộ doanh nghiệp nhằm mang lại lợi ích tối đa cho người học và xã hội. Để triển khai hoạt động liên kết đào tạo một cách hiệu quả, Nhà trường cần tăng cường tổ chức các khoá học bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về đào tạo và đào tạo nghề cho đội ngũ GV. Trên cơ sở đó, GV có thể nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng gắn với thực tiễn. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cũng cần phải đẩy mạnh công tác cử cán bộ doanh nghiệp học tập, bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực trong giai đoạn toàn cầu hoá.

- Chú trọng việc kí kết các thỏa thuận giữa hai bên về hợp tác đào tạo ngành CNTT và cung ứng nguồn nhân lực cho tương lai, đây chính là cơ sở để trường xây dựng kế hoạch đào tạo một cách hợp lý, phù hợp nhu cầu lao động của xã hội. Việc phối hợp, kí kết hợp đồng với các doanh nghiệp và đơn vị sử dụng lao động cần được thực hiện một cách đồng bộ, chặt chẽ. Trách nhiệm và quyền lợi của các doanh nghiệp phải được thống nhất rõ trong việc xây dựng chương trình, đào tạo nghiệp vụ; đánh giá chất lượng đầu ra cũng như tuyển dụng SV sau khi tốt nghiệp. Thông qua

các hợp đồng, Nhà trường giúp SV tìm kiếm việc làm, gia tăng trách nhiệm của doanh nghiệp cũng như nâng cao hiệu quả của hoạt động đào tạo.

- Tăng cường liên kết với doanh nghiệp về việc thực tập, cấp học bổng, đầu tư cơ sở vật chất, tuyển dụng SV trước và sau khi tốt nghiệp. Nhà trường cần chú trọng tăng cường thời gian thực tập cho SV tại các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động nhằm trang bị cho SV những kiến thức thực tiễn, kỹ năng mềm, năng lực nghề nghiệp cần thiết.

- Đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Thông qua việc xây dựng dự án, tư vấn, thẩm định và chuyển giao công nghệ, nhà trường có thể tăng cường phối hợp với doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học. Nhà trường cần mời các nhà quản lý doanh nghiệp có uy tín tham gia hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài nghiên cứu ứng dụng của nhà trường nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và hỗ trợ khả năng nghiên cứu khoa học của GV, SV.

2.4.3. Tăng cường các hoạt động tham gia quá trình đào tạo

- Góp ý mở mã ngành/ngành đào tạo mới, xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo định hướng việc làm. Doanh nghiệp cần phối hợp với Trường Đại học Mở Hà Nội xây dựng cơ cấu ngành nghề thực sự phù hợp, bổ sung kịp thời các nghề đào tạo mới theo yêu cầu của thị trường lao động. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ sở đào tạo về nhu cầu lao động, về phẩm chất, năng lực, kỹ năng đối với người lao động cho mỗi vị trí việc làm. Điều này giúp Nhà trường khái quát hoá được bức tranh tổng thể về yêu cầu của thị trường lao động để trên cơ sở đó nhà trường có thể tổ chức quá trình đào tạo một cách hiệu quả.

- Sẵn sàng hỗ trợ nhà trường trong quá trình định hướng, xây dựng các chương trình đào tạo ngành CNTT mới, cần ưu tiên đào tạo để đáp ứng nhu cầu cấp bách của thị trường lao động. Hay nói cách khác, các doanh nghiệp cần tham gia vào hội đồng xây dựng, phát triển và thẩm định chương trình đào tạo ngành CNTT tại Trường Đại học Mở Hà Nội. Điều này rất cần thiết, giúp Nhà trường cập nhật, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy cũng như cách thức tổ chức đào tạo đáp ứng nhu cầu của người học và thị trường lao động.

- Tham gia công tác kiểm tra, đánh giá; bảo vệ đồ án, luận văn tốt nghiệp. Bên cạnh việc tham gia phụ trách đào tạo một số học phần, doanh nghiệp cần thực hiện trách nhiệm đánh giá kết quả các học phần thực tập đó. Kết quả đào tạo đánh giá tại doanh nghiệp sẽ được đưa vào hồ sơ đánh giá SV trong quá trình đào tạo và tốt nghiệp. Trên cơ sở đó, nhà trường có thể đánh giá quá trình tích lũy tri thức, phát triển năng lực của SV một cách toàn diện.

- Phối hợp với Trường Đại học Mở Hà Nội cử đội ngũ chuyên gia báo cáo chuyên đề, giảng dạy, hướng dẫn thực hành, nghiên cứu khoa học tại trường. Thực tế đã chứng minh, các buổi hội thảo, gặp gỡ giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa doanh nghiệp với SV, nhân viên của trường là vô cùng hữu ích, giúp SV, nhân viên nâng cao được chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng thích ứng với sự thay đổi không ngừng của môi trường làm việc. Điều này giúp SV đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng ngay sau khi tốt nghiệp và đặc biệt nhiều SV có thể đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp ngay trong khi còn học tập trên giảng đường.

- Đặt hàng Trường Đại học Mở Hà Nội về nội dung cần đào tạo, sản phẩm khoa học chuyển giao công nghệ. Để nâng cao tính cạnh tranh trong lĩnh vực hoạt động, các doanh nghiệp cần ký kết các thoả thuận với Trường Đại học Mở Hà Nội về việc đào tạo các chuyên ngành ngắn hạn, nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp kinh tế - kỹ thuật tiên bộ mà việc sản xuất kinh doanh hoặc lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp đang cần. Các doanh nghiệp cần liên kết với nhà trường trong việc tìm kiếm nguồn lao động là những SV mới tốt nghiệp và đang theo học tại trường theo nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp.

2.4.4. Tiếp nhận giảng viên, cán bộ và sinh viên từ các cơ sở giáo dục và đào tạo

Các doanh nghiệp cần có chiến lược nuôi dưỡng tài năng tại các trường đại học. Để thu hút, tuyển dụng và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao, doanh nghiệp cần xây dựng cơ chế và chính sách cấp học bổng cho SV tài năng, SV nghèo vượt khó hoặc tài trợ cho các chương trình nghiên cứu khoa học có tính khả thi cao nhằm động viên, khích lệ SV và quảng bá thương hiệu của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp có thể cung cấp miễn phí cho nhà trường một số máy móc, thiết bị mà doanh nghiệp đã khấu hao nhưng còn sử dụng được, để cùng nhà trường xây dựng các phòng thí nghiệm, thực hành, làm giáo cụ trực quan cho công tác giảng dạy SV.

3. Kết luận

Có thể nói, hoạt động liên kết đào tạo giữa Trường Đại học Mở Hà Nội và doanh nghiệp là nhu cầu khách quan, cấp bách, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao của xã hội. Thông qua mối quan hệ này, Nhà trường có thể nắm bắt được nhu cầu của thị trường lao động để kịp thời điều chỉnh, xây dựng và phát triển chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu của xã hội về nguồn nhân lực. Để nâng cao được chất lượng và hiệu quả đào tạo trong giáo

dục đại học, Trường Đại học Mở Hà Nội cũng như các doanh nghiệp cần hoàn thiện các chính sách, cơ chế về liên kết đào tạo; tham gia đồng bộ vào quá trình đào tạo, có chiến lược nuôi dưỡng tài năng tại các trường đại học và tiếp nhận GV, cán bộ quản lý từ nhà trường đến doanh nghiệp. Liên kết giữa Trường Đại học Mở Hà Nội và doanh nghiệp phát huy tối đa mọi nguồn lực của các bên liên kết, mang lại lợi ích thiết thực cho nhà trường, doanh nghiệp, người học và cộng đồng; góp phần phát triển nền KT-XH trong giai đoạn hội nhập quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- Đình Văn Toàn (2016). Hợp tác đại học doanh nghiệp trên thế giới và một số gợi ý cho Việt Nam. *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội: Kinh tế và kinh doanh*, 4(32), 69-80.
- Đoàn Văn Tình (2015). Liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp: Kinh nghiệm quốc tế và liên hệ với Việt Nam. *Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư*, 13, 46-48.
- Lê Hồng Ngọc (2019). *Vai trò của liên kết đào tạo giữa các trường đại học và doanh nghiệp*. <https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/vai-tro-cua-lien-ket-dao-cao-cao-giua-cac-truong-dai-hoc-voi-doanh-nghiep-305120.html>
- Nguyễn Đình Luận (2015). Sự gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị. *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, 22(32), 82-87.
- Nguyễn Quỳnh Mai (2014). Đánh giá liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*. 17(4), 36-45.
- Phạm Thị Ly (2012). *Về hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp*. Tổng thuật các tài liệu của Trung tâm Nghiên cứu tiếp thị khoa học với doanh nghiệp Đức - Thông tin Giáo dục quốc tế. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trần Sỹ Nguyên (2020). *Hợp tác giữa đại học với doanh nghiệp trên thế giới và Việt Nam: Một số vấn đề đặt ra và giải pháp*. <http://tapchicongthuong.vn/bai-viet/hop-tac-giua-dai-hoc-voi-doanh-nghiep-tren-the-gioi-va-viet-nam-mot-so-van-de-dat-ra-va-giai-phap-75315.htm>
- Viện Chiến lược và Chính sách Khoa học và Công nghệ (2020). *Liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp: Kinh nghiệm quốc tế và liên hệ với Việt Nam*. <http://nistpass.gov.vn:81/tin-chien-luoc-chinh-sach/1241-lien-ket-giua-truong-dai-hoc-va-doanh-nghiep-kinh-nghiem-quoc-te-va-lien-he-voi-viet-nam.html>
- Viện Đại học Mở Hà Nội (2017). *Chiến lược phát triển Viện Đại học Mở Hà Nội giai đoạn 2017-2026, tầm nhìn đến 2035*. Trường Đại học Mở Hà Nội.
- World Bank (2012). *Putting Higher Education to Work, Skill and Research for Growth in East Asia*. Regional Report. Washington DC.